|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD ĐT DẦU TIẾNG**TRƯỜNG MG MINH TÂN**Số: /KH-MGMT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Minh Tân, ngày tháng năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022**

Căn cứ vào công văn số 196 / PGDĐ-MN ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Phòng GD & ĐT huyện Dầu Tiếng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2021 -2022;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và của đơn vị, trường Mẫu giáo Minh Tân xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 như sau,

**I . Đặc điểm tình hình nhà trường**

Nhà trường hiện có tổng số là 08 phòng.Trong đó: 1 văn phòng, 1 phòng cải tạo làm phòng chức năng, 1 bếp ăn và 05 lớp học (1 lớp mầm, 2 lớp chồi, 2 lớp lá ).

**1. Học sinh**

Tổng số học sinh đã huy động toàn xã là 263/513 trẻ 0 – 5 tuổi trên toàn địa bàn ( tỷ lệ: 51.26%). Trong đó trẻ huy động trẻ từ 3-5 tuổi của trường mẫu giáo Minh Tân là 122/293 ( tỷ lệ 41.63%).

Trong đó: Lớp mầm: 24/12 nữ; Lớp chồi 1: 23/9 nữ ; Lớp chồi 2: 22/11 nữ; Lớp lá 1: 26/12 nữ; Lớp lá 2: 27/12 nữ. **Tổng : 122/56 nữ.**

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi trong toàn xã 88/90 (97.78%), lý do 2 trẻ trên địa bàn chưa đăng ký do dịch bệnh trẻ chưa đến trường.

**2. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên**

**Cán bộ quản lý: 02 CBQL**

Trình độ quản lý: Đã qua đào tạo 02 CBQL; Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ 01, Đại học 01; Trình độ tin học : chứng chỉ nâng cao 02 CBQL; Trình độ anh văn chứng chỉ A: 01 HT, chứng chỉ B 01 PHT.

**Giáo viên:** 10trình độ chuyên môn: Cao đẳng sư phạm MN là 03 GV, Đại học: 07 GV. Trình độ tin học: 08 GV chứng chỉ nâng cao, 02 tin học cơ bản. Trình độ ngoại ngữ: 04 GV chứng chỉ A; 06 GV chứng chỉ B.

**Nhân viên Kế Toán:** 01Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán; Trình độ tin học: Chứng chỉ B; Trình độ ngoại ngữ: Chứng chỉ A.

**Nhân viên Y tế:** 01 Trình độ chuyên môn: Trung cấp đa khoa; Trình độ tin học: Chứng chỉ A; Trình độ ngoại ngữ : Chứng chỉ A.

**Bảo vệ: 02 nhân viên bảo vệ**: 01 trình độ 9/9, 01 trình độ 12/12.

**Nhân viên cấp dưỡng**: 03 nhân viên cấp dưỡng

Trình độ: 01 trình độ 12/12; 01 trình độ 9/12, 01 trình độ 8/12.

**Nhân viên phục vụ:** 01Trình độ 9/12.

**Bảo mẫu: 01 bảo mẫu** Trình độ 12/12.

**3. Đặc điểm chung**

**3.1.Thuận lợi**

Được sựquan tâm chỉ đạosâu sát của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Dầu Tiếng trong việc thực hiện công tác chăm sóc - nuôi dưỡng – giáo dục của trường. Trang bị hỗ trợ cho nhà trường các trang thiết bị, cơ sở vật chất, tài chính giúp nhà trường hoàn thành tốt các chỉ tiêu trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đề ra.

Được sự quan tâm giúp đỡ nhiệt tình của lãnh đạo địa phương, tạo điều kiện tốt cho trường thực hiện các nhiệm vụ năm học đề ra.

Phụ huynh hỗ trợ nhiệt tình trong công tác chăm sóc – nuôi dưỡng – giáo dục trẻ đóng góp đồ dùng học tập, nguyên liệu làm đồ dùng đồ chơi tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình trong mọi công tác.

**3.2. Khó khăn**

Sân chơi hư hỏng nhiều do rễ cây lớn làm nứt.

Chưa có nhiều hoạt động sáng tạo mang tính chủ động của trẻ.

**II. Nhiệm vụ chung**

1. Đơn vị chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp.

2. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, tăng cường nề nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong đơn vị.

3. Tham mưu lãnh đạo phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa.

4. Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

5. Nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

6. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN; tăng cường công tác tuyên truyền chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về GDMN.

8. Thực hiện chủ đề năm học 2021-2022 của cấp học mầm non là **“Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”** theo hướng dẫn của Phòng giáo dục và đào tạo huyện Dầu Tiếng**.**

9. Đơn vịtiếp tụcxây dựng khẩu hiệu hành động ***“Đoàn kết – hợp tác - chia sẻ cùng phát triển” .***

**III. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp trọng tâm**

**1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp**

1.1. Đơn vị thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp; đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng chống dịch Covid-19, phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác…) trên địa bàn; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các bậc cha mẹ trẻ đảm bảo an toàn trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch; thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT; tăng cường công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh Covid- 19 trong trường học. Kiện toàn Tổ phòng chống Covid – 19. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế chuẩn bị đón trẻ đến trường trong tình hình mới.

1.2. Đơn vị chủ động tự kiểm tra, rà soát và đánh giá trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP; đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; xây dựng Bộ quy tắc ứng xử theo quy định tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT quy định Quy tắc ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động của trẻ tại đơn vị, có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Xây dựng kế hoạch, rà soát các tiêu chí về trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường trong đơn vị. Đánh giá kết quả đạt được và chưa được để có hướng điều chỉnh kế hoạch phù hợp.

1.3. Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ; đặc biệt quan tâm việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ. Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, các hoạt động dạy học của giáo viên nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

1.4. Tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia học tập, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; triển khai thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo Kế hoạch số 44/KH-PGDĐT ngày 06/9/2021 của Phòng GDĐT. Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để thực hiện điểm chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam” tại đơn vị. Tổ chức tập huấn nội dung chương trình “ Tôi yêu Việt Nam” cho toàn thể cán bộ giáo nhân viên được nắm cùng thực hiện.

**2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục tại đơn vị**

2.1.Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 3214/KH-UBND ngày 03/7/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025” theo Quyết định phê duyệt Đề án số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN đáp ứng yêu cầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030. Triển khai thực hiện kịp thời Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ; triển khai thực hiện Thông tư số 50/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo, Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN, Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non. Lồng ghép các nội dung văn bản mới trong các cuộc họp hội đồng hàng tháng. Chú trọng các văn bản có hướng mới, xem xét các điều kiện cơ sở vật chất hướng tới trẻ 5 tuổi được làm quen với Tiếng Anh.

2.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT; nâng cao chất lượng công tác quản trị; Thực hiện công khai các khoản thu đầu năm học tránh tình trạng lạm thu, thu sai quy định; xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định; thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của đơn vị theo Điều lệ trường mầm non. Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường mầm non theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Triển khai các khoản thu chi theo hướng dẫn của Phòng giáo dục huyện Dầu Tiếng năm học 2021-2022. Đảm bảo thu đúng, chi đúng công khai minh bạch các khoản thu đầu năm học tới cha mẹ trẻ.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác tự kiểm tra, kiểm tra chuyên đề đặc biệt là kiểm tra đột xuất việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với đội ngũ, xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong đó chú trọng kiểm tra đột xuất và kiểm tra chuyên đề về tài chính, văn tư, chuyên môn. Tập huấn kỹ năng tự kiểm tra cho đội ngũ cốt cán tại đơn vị.

2.4. Đơn vị chủ động xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, chú trọng xây dựng kế hoạch công tác tháng, tuần nghiêm túc, nề nếp; tổ chức, quản lý và kiểm soát chặt chẽ, toàn diện tiến độ thực hiện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và theo Điều lệ trường mầm non. Nội dung kế hoạch được thảo luận đóng góp ý kiến từ đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên tại đơn vị.

**3. Tham mưu lãnh đạo cấp trên trong công tác củng cố, phát triển quy mô nhóm, lớp, tăng cường cơ sở vật chất. Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

3.1. Đơn vị chủ động tham mưu chính quyền địa phương xã Minh Tân và Lãnh đạo Phòng giáo dục đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất CSVC đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020: Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/ lớp; đủ phòng học nhằm đảm bảo sĩ số trẻ lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; tiếp tục rà soát cải tạo, nâng cấp công trình vệ sinh trong dãy lớp Mầm, đảm bảo nhà vệ sinh an toàn, sạch sẽ, khô ráo; ưu tiên đảm bảo CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập. Tiếp tục tham mưu bổ sung đồ chơi, học liệu tại các lớp, đảm bảo các lớp có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT; tiếp tục khuyến khích các lớp làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ.

3.2.Tiếp tục thực hiện các nội dung chuẩn bị tốt các điều kiện cơ sở vật chất, lưu trữ hồ sơ đảm bảo khoa học, rà soát các chỉ số, phân công người phụ trách chịu trách nhiệm lưu trữ các minh chứng hướng tới công nhận lại chuẩn quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng mức độ 2 vào tháng 07/2022 theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Tiếp tục tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn tới cán bộ, giáo viên, nhân viên thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

3.3. Đơn vị tiếp tục triển khai các văn bản hướng dẫn về thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019-2025 và Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ tới đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên, cha mẹ trẻ. Chỉ đạo giáo viên tiếp tục rà soát, thống kê cán bộ giáo viên, nhân viên và gia đình trẻ bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19. Lập danh sách trình cấp trên để có chính sách hỗ trợ đối với gia đình trẻ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

3.4.Triển khai, hỗ trợ giáo viên, nhân viên và các bậc cha mẹ khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19.Đơn vị xây dựng tổ kiểm định chất lượng các clip trước khi gửi tới phụ huynh nhằm hỗ trợ phụ huynh hướng dẫn trẻ các kỹ năng sống cũng như nội dung chăm sóc trẻ tại nhà.

**4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi, phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo**

4.1. Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC; đầu tư bổ sung, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp, ưu tiên mẫu giáo 5 tuổi, đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; Thực hiện tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với ban ngành đoàn thể thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập.

Tổ chức tuyển sinh trẻ theo công văn số 112/KH-PGDĐT ngày 28 tháng 5 năm 2021 về hướng dẫn hoạt động hè 2021 và tuyển sinh cấp học mầm non năm học 2021 – 2022 trong đó ưu tiên huy động tối đa trẻ MG 5 tuổi đến trường và đảm bảo theo quy định đạt chuẩn PCGDMNTNT. Phối hợp cùng trường mầm non Hướng Dương làm tốt công tác phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi tại địa phương. Phân công GV có trình độ CĐSP và ĐHSP dạy trẻ tại các lớp Lá.

Phấn đấu trong năm học tăng tỷ lệ huy động trẻ mầm nonđược chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tại đơn vị như sau: Mẫu giáo 5 tuổi: Phấn đấu đạt tỷ lệ huy động 100% chung toàn xã so với trẻ trong độ tuổi, 100% trẻ đều được học bán trú. Duy trì và đảm bảo tỷ lệ chuyên cần của trẻ đến lớp đạt ít nhất 90%, riêng MG 5 tuổi đạt 95% trở lên.

4.2. Tuyên truyền phổ biến các nội dung Đề án Phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT khi Đề án cấp tỉnh được ban hành, chuẩn bị tốt các điều kiện tiến tới đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030 tới cán bộ giáo viên nhân viên trong đơn vị, các ban ngành đoàn thể. Chuẩn bị các điều hiện cơ sở vật chất, nhân sự tốt nhất hướng tới đạt chuẩn phổ cập theo lộ trình của đề án.

4.3. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi, và các chính sách khác theo quy định hiện hành (hỗ trợ chi phí học tập, miễn, giảm học phí…). Quan tâm huy động trẻ khuyết tật đến cơ sở GDMN học hoà nhập. Thực hiện đầy đủ các chế độ cho trẻ khuyết tật học hòa nhập theo qui định ( nếu có).

4.4. Tiếp tục duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo và trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%, đảm bảo tỷ lệ huy động theo quy định đạt chuẩn PCGDMNTNT.

Phối hợp cùng trường MN Hướng Dương cung cấp số liệu thống kê, thông tin trẻ từ 0 – 5 tuổi trên địa bàn giúp cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ chính xác và hiệu quả.

Tham mưu lãnh đạo UBND xã Minh Tân ra quyết định kiện toàn các thành viên phụ trách thống kê trẻ từ 0- 5 tuổi trên địa bàn xã. Tiến hành rà soát vận động trẻ ra lớp.

**5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

**5.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em**

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong đơn vị.

Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ; bếp ăn thực hiện nghiêm túc các quy định về quy trình vận hành bếp một chiều, không để lây nhiễm chéo trong quy trình vận hành, chế biến thực phẩm; xử lý tốt chất thải, phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn trong đơn vị.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

 Đưa ra biện pháp tích cực khống chế hiệu quả tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi, suy dinh dưỡng thể gầy còm so với đầu năm học. Phấn đấu đảm bảo trẻ phát triển bình thường đạt 85% trở lên. Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, SDD thể thấp còi, SDD 2 thể, SDD thể gầy còm xuống còn dưới 2%. Khống chế hiệu quả tốt độ tăng cân đối với trẻ thừa cân, béo phì bằng các biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện của lớp. Tuyên truyền phổ biến tới phụ huynh học sinh giúp phụ huynh nắm và hiểu rỏ những tác hại của thừa cân béo phì nhằm có biện pháp phối hợp hiệu quả trong việc khống chế tốc độ tăng cân của trẻ. Tăng cường vận động, hỗ trợ những thức ăn nhiều Canxi, tăng cường thêm sữa giúp tăng chiều cao cho trẻ một cách hiệu quả.

 Nghiêm túc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, bếp ăn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở GDMN. Quản lý và thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm theo 3 bước kiểm phẩm. Tuyệt đối không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong đơn vị: Tăng cường thực hiện nghiêm túc các quy định về quy trình vận hành bếp một chiều, tránh lây nhiễm chéo trong quy trình vận hành, chế biến thực phẩm; bổ sung đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú, sắp xếp bố trí kho thực phẩm và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định. Xử lý chất thải theo quy định, phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn. Thực hiện nhận thực phẩm ngoài cổng trường, không cho người lạ vào trường đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh Covid.

Quản lý chặt chẽ việc tổ chức bữa ăn cho trẻ, thực hiện nghiêm túc các quy định về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và xây dựng thực đơn đa dạng đầy đủ đảm bảo cân đối giữa đạm động vật và đạm thực vật, dầu thực vật và mỡ động vật đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng quy định tại thông tư 28/TT- BGD ĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016,đảm bảo trẻ được ăn đúng-ăn đủ chế độ, công khai rõ ràng, kịp thời với cha mẹ trẻ chế độ ăn, mức ăn của trẻ hàng ngày. Đảm bảo chế độ ăn cho trẻ đúng theo độ tuổi, ăn tối thiểu 3 bữa/ngày (02 bữa chính, 01 bữa phụ), thực hiện phần mềm trong việc xây dựng thực đơn trước khi tổ chức cho trẻ ăn ít nhất 1 tuần, nhu cầu năng lượng khẩu phần ăn của trẻ tại trường đạt **từ 60- 70% calo/ngày**. Thực hiện phần mềm Nutrikids online hỗ trợ điều tra khẩu phần cho trẻ đáp ứng đúng nhu cầu năng lượng khuyến nghị dành cho trẻ theo từng độ tuổi.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

**5.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

**5.2.1. Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp**

Đơn vị tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; định hướng việc chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một; phối hợp chặt chẽ với các bậc cha mẹ thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà trong thời gian chưa đến trường để tránh dịch và khi đến trường trở lại.

*5.2.1.1. Trong thời gian trẻ em chưa đến trường để phòng chống dịch Covid-19*

Thực hiện nghiêm túc việc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của ngành y tế, của ngành giáo dục, phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn các bậc cha mẹ thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua zalo, youtube... giữa giáo viên và các bậc cha mẹ để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà; phân công giáo viên phụ trách lớp nắm bắt cụ thể về tình hình sức khỏe của trẻ em trong thời gian trẻ em chuẩn bị tới trường, lớp.

Không tổ chức dạy học trực tuyến đối với trẻ mầm non, duy trì hoạt động kết nối với gia đình, trẻ em bằng kênh liên lạc phù hợp. Hướng dẫn giáo viên lựa chọn nội dung phù hợp độ tuổi và hướng dẫn các bậc cha mẹ tổ chức những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà để hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; các nội dung, hình thức hoạt động cho trẻ em cần đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu về giáo dục.

Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Lựa chọn những nội dung cốt lõi, cần thiết, hướng dẫn các bậc cha mẹ tổ chức giáo dục trẻ em ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một.

*5.2.1.2. Khi trẻ em đến trường trở lại*

Đơn vị điều chỉnh kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với thời gian còn lại của năm học, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN.

Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GDĐT tại tài liệu Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1. Đơn vị thống nhất, hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp 1; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng dạy trước chương trình lớp Một. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các bậc cha mẹ, cộng đồng để chăm sóc, giáo dục trẻ em tốt nhất.

*5.2.1.3. Tiếp tục thực hiện Công văn số 137/PGDĐT-MN ngày 22/7/2021 của Phòng GDĐT về việc xây dựng và khai thác tài nguyên giáo dục mầm non trực tuyến*:

Đơn vị xây dựng kế hoạch số 119/KH-MGMT ngày 24/9/2021 về kế hoạch xây dựng và khai thác tài nguyên giáo dục mầm non trực tuyến năm học 2021 – 2022, tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (Phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video…) phù hợp với điều kiện của từng đơn vị và hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ các giáo viên, các bậc cha mẹ thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

**5.2.2.Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi**

Tạo điều kiện cho 100% CBQL, GVMN được tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi.

Thực hiện hướng dẫn của Sở GDĐT và Phòng giáo dục Dầu Tiếng, đơn vị nghiêm túc thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN (khoản 3 Điều 6) và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập (khoản 3 Điều 7), trong đó ưu tiên thực hiện dịch vụ bán trú phù hợp với điều kiện của địa phương để bảo đảm chế độ sinh hoạt cho trẻ được quy định tại Chương trình GDMN và chế độ làm việc của giáo viên mầm non theo quy định.

Hướng dẫn, khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”. Đưa nội dung thi đồ dùng đồ chơi vào tiêu chí thi đua hàng quý.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN nhằm điều chỉnh, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh địa phương; triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” theo Kế hoạch số 40/KH-PGDĐT ngày 26/8/2021 của Phòng GDĐT. Chủ động xây dựng kế hoạch chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025.

Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của và các quy định khác của Bộ GDĐT.

Làm tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức, cá nhân để phát triển các nguồn lực nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

Khai thác và sử dụng hiệu quả phòng chức năng của trường. Xây dựng lịch hoạt động xoay vòng cho các lớp hoạt động tại phòng chức năng, thường xuyên kiểm tra, giám sát trẻ hoạt động tại phòng chức năng để có hỗ trợ kịp thời.

Tiếp tục hướng dẫn giáo viên đổi mới hình thức, vận dụng phương pháp sáng tạo nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm sáng tạo thông qua các hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi, lễ hội … phát triển ngôn ngữ, kỹ năng giao tiếp phù hợp với quan điểm “ Lấy trẻ làm trung tâm” nâng cao năng lực đội ngũ trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, triển khai các mô hình phối hợp giữa cha mẹ và cộng đồng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm nhằm phát triển toàn diện cho trẻ .

Phấn đấu đảm bảo tỷ lệ chuyên cần cho trẻ đạt 90% trở lên. Ở các lớp Mẫu giáo 5 tuổi đạt 95% trở lên. Tăng cường môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết trong nhà trường nhằm tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi lúc mọi nơi, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc biểu cảm.

Tiếp tục nâng cao chất lượng việc tích hợp, lồng ghép có hiệu quả các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục tài nguyên môi trường biển, hải đảo và giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình GDMN.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ. *Giới thiệu với các bậc cha mẹ các bài tập kỹ năng thực hành của trẻ tại lớp MG 5 tuổi.*

*Các lớp thực hiện điểm chuyên đề “ Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025” ( Lớp Mầm – Xây dựng môi trường phát triển ngôn ngữ cho trẻ theo hướng chủ động tích cực; Chồi 1: Thiết kế môi trường giúp trẻ tích cực chủ động tham gia hoạt động vui chơi; Lá 2: Ứng dụng công nghệ thông vào thiết kế hoạt động cho trẻ theo hướng chủ động tích cực). Chuyên đề “ Tôi yêu Việt Nam” ( thực hiện điểm Lớp lá 1, lá 2).*

**5.3. Thực hiện Chủ đề năm học *“Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”***

Đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”. Lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là ứng phó với dịch Covid-19 trong kế hoạch thự hiện nhiệm vụ năm học; Ra quyết định thành lập tổ kiểm tra nội dung thực hiện chuyên đề năm học cụ thể trách nhiệm của các thành viên, tích cực chủ động vận động sự tham gia của cha mẹ trẻ và địa phương cùng tham gia hỗ trợ nhà trường trong việc bổ sung cơ sở vật chất, xây dựng môi trường thân thiện, kích thích sự sáng tạo chủ động của trẻ.

Rà soát các tiêu chí nhằm đáp ứng các tiêu chí về xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của Chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (ban hành kèm theo Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/06/2021 của Bộ GDĐT) qua đó đánh giá tiêu chí đạt đượ và chưa đạt được của đơn vị để có hướng điều chỉnh phù hợp.

Thực hiện tốt nội dung quản lý cây xanh tại trường, bổ sung cây ăn quả, cây xanh tạo bóng mát cho trẻ, tuy nhiên vẫn đảm bảo an toàn cho trẻ khi hoạt động ngoài trời. Thường xuyên rà soát các cây xanh trong sân trường để có hướng cắt tỉa để đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão. Đơn vị xây dựng khu để rác thải đảm bảo phân loại rác thải theo quy định.

Đưa nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khoẻ, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh do Covid-19, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường vào kế hoạch giáo dục của nhà trường. Hướng dẫn giáo viên đưa nội dung vào tích hợp trong kế hoạch giáo dục phù hợp với độ tuổi và đặc điểm của nhóm lớp.

Thường xuyên kiểm tra đảm bảo 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.

Gương mẫu trong lời nói cử chỉ hành động của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không để xảy ra tình trạng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

**6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

6.1. Nâng cao đạo đức nhà giáo

Đơn vị tiếp tục tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ GDMN theo Kế hoạch số 38/KH-PGDĐT ngày 29/7/2021 của Phòng GDĐT. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; tạo sự công bằng trong bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet. Đa dạng hóa, linh hoạt hóa các hình thức bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ GDMN, chú ý chọn lọc nội dung trọng tâm, phù hợp, phân nhóm đối tượng, điều kiện thực tế và mức độ phát triển của từng đơn vị để công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả thiết thực.

Đơn vị tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Công văn số 894/BGDĐT-GDMN thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

Tạo điều kiện để CBQL, GVMN được bồi dưỡng, nâng cao trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ. Đưa nội dung đạo đức nhà giáo vào các nội dung bồi dưỡng chuyên môn hàng tháng và tiêu chí thi đua của đơn vị.

6.2. Phát triển đội ngũ:

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2019-2025 theo Quyết định số 3287/QĐ-UBND ngày 08/11/2019 của UBND tỉnh Bình Dương, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ được đào tạo và tiếp tục đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định hiện hành.

Xây dựng đội ngũ cốt cán để bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình GDMN. Khuyến khích giáo viên tự học bồi dưỡng thường xuyên hiệu quả, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác, chọn lọc các nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ-khối chuyên môn trong nhà trường bằng việc tăng cường hỗ trợ, giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ GDMN giữa các lớp, giữa các đơn vị bạn trong huyện, ngoài huyện.

Tiếp tục thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo hướng dẫn. Phấn đấu cuối năm đạt 10/10 GV được đánh giá chuẩn nghiệp đạt 100%, trong đó đạt loại Tốt: 2/10 GV ( 20%). Khá đạt: 7/10 GV ( 70%), Trung bình 01/10 GV ( 10%). Phấn đấu cuối năm đạt 02/02 CBQL được đánh giá chuẩn nghiệp đạt Khá trở lên đạt 100%.

6.3. Đảm bảo công tác nhân sự theo vị trí việc làm

Tiếp tục duy trì số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ GDĐT và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập. Đảm bảo 02 Gv/ lớp.Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với GVMN quy định của Trung ương và của Tỉnh, chủ động rà soát hệ thống chính sách, chế độ làm việc của giáo viên mầm non, tham mưu, đề xuất các chế độ chính sách phù hợp nhằm phát triển đội ngũ.

CBQL mầm non nắm vững và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN.

6.4.Tăng cường hiệu quả quản lý tại đơn vị

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra toàn diện, kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra nhiệm vụ PCGDMNTNT, hoạt động sư phạm của giáo viên**.** Nâng cao vai trò, trách nhiệm công tác tự kiểm tra trong đơn vị, khuyến khích phát huy khả năng sáng tạo, chủ động thực thi nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, ý thức tự nguyện, tự giác, tránh hình thức, đối phó.

Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành tập thể sư phạm. Chủ động thực hiện nghiêm túc việc lập quy hoạch, xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường. Tổ chức, quản lý và kiểm soát chặt chẽ, tổng thể tiến độ thực hiện các hoạt động nhà trường theo kế hoạch từng giai đoạn, từng năm học, kế hoạch tháng, tuần theo Điều lệ trường mầm non. Thường xuyên kiểm tra , giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện chương trình và các quy định về GDMN.

Đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện tốt 3 công khai ở các cơ sở GDMN theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Tập trung chú ý công khai chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ (công khai kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ, Bộ chuẩn đánh giá trẻ MG 5 tuổi, chế độ ăn-mức ăn của trẻ hàng ngày và đồng thời chú trọng công tác tự kiểm tra, kiểm tra nội bộ và phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

Nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo, thông tin, thống kê số liệu kịp thời chính xác theo đúng quy định phân cấp quản lý. Việc đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo sẽ là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua các đơn vị.

Đổi mới đánh giá hoạt động sư phạm. Khuyến khích phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên, tư vấn hướng dẫn kịp thời giải pháp khắc phục hạn chế trong nhiệm vụ chuyên môn.

6.5.Tiếp tục tạo điều kiện cho các giáo viên chưa được chuyển ngạch nâng ngạch hạng tham gia các lớp bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp GVMN; thực hiện tốt công tác tôn vinh, khen thưởng và các chế độ chính sách nhằm tạo động lực, điều kiện để đội ngũ chuyên tâm với nghề.

**7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với GDMN**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong đơn vị. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại đơn vị. Đội ngũ giáo viên trao đổi nội dung báo cáo, giáo án qua Gmail hoặc Zalo nhóm. Thực hiện các buổi họp giao ban khi xảy ra dịch bệnh qua Zoom.

Đơn vị xây dựng nhóm Zalo chỉ sử dụng tải các văn bản làm kho tài liệu học liệu dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm đáp ứng được các yêu cầu như: Hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD. Phân công lớp thực hiện điểm của chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm” và triển khai thực hiện chuyên đề này tiếp tục thí điểm mô hình ứng dụng CNTT, công nghệ số trong các hoạt động của đơn vị để nhân rộng theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 40/KH-PGDĐT ngày 26/8/2021.

Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi… của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

**8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của Bộ GDĐT và của địa phương về đổi mới và phát triển GDMN qua bản tin của nhà trường, qua Wedsite, Zalo, Facebook, qua các buổi họp hội đồng sư phạm... Khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non. Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức như qua Zalo, Facebook, diện thoại, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng. Xây dựng video hướng dẫn các bậc cha mẹ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình nếu trẻ phải nghỉ ở nhà để phòng chống dịch bệnh. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo chủ đề, chuyên mục trong năm học trên bảng tin và Website của trường.

Thực hiện tuyên truyền vận động PHHS hỗ trợ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ bằng nhiều hình thức thiết thực cụ thể như: Đóng góp hoa kiễng, kinh phí hoạt động của hội vào các ngày tổ chức lễ hội cho trẻ tại trường, vận động ngày công để cải tạo lại vườn rau và sân trường tạo không gian xanh, sạch, đẹp cho trẻ hoạt động.

**9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN**

9.1. Thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); dữ liệu được cập nhật 02 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; thực hiện lịch báo báo định kỳ và đột xuất theo quy định; thường xuyên rà soát, cập nhật, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về đơn vị, lớp, trẻ, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính… đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo quy định; Hiệu trưởng rà soát, đối chiếu dữ liệu báo cáo để đảm bảo chính xác và chịu trách nhiệm trước các cấp quản lý về thông tin, dữ liệu báo cáo của đơn vị.

9.2. Phối hợp cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC…trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Phối hợp với các đơn vị trong xã cập nhật, bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác. Báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC năm 2021 về Phòng GDĐT theo thời gian quy định. Làm tốt công tác lưu trữ hồ sơ theo quy định.

**IV. Công tác thi đua, chỉ tiêu phấn đấu**

Nhằm động viên khuyến khích tập thể, cá nhân đem hết tài năng cống hiến xây dựng ngày càng phát triển lớn mạnh về mọi mặt, nhà trường tổ chức phong trào thi đua trên tinh thần ý thức trách nhiệm, tự nguyện đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2021 - 2022 của chi bộ, đơn vị, công đoàn và đoàn thanh niên như sau:

**1. Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2021 -2022**

***\* Đối với giáo viên:***

**-** 10/10 GV( 100%) nghiêm túc tham gia báo cáo thảo luận sinh hoạt chuyên môn trong tổ .

**-** 10/10 GV( 100%) thực hiện thao giảng theo chủ đề: 01 tiết /1 chủ đề /GV. Dự giờ chéo nhóm /lớp: 02 tiết /chủ đề/ GV.

**-** Khuyến khích GV phối hợp với cha mẹ trẻ tham gia các phong trào lớn của nhà trường nhằm tạo sự gắn bó giữa gia đình nhà trường và cộng đồng xã hội.

**-** 10/10 GV( 100%) lên lớp có sử dụng đồ dùng, đồ chơi dạng mở. 100% GV ứng dụng CNTT vào trong hoạt động, phát huy tính tích cực lồng ghép chuyên đề trọng tâm “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, “ Tôi yêu Việt Nam”.

**-** 10/10 GV (100%) thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ các hoạt động trong thời gian nghỉ do dịch bệnh Covid tại nhà.

***\* Đối với cấp dưỡng:***

 **-** 03/03 cấp dưỡng (tỷ lệ 100%) xây dựng thực đơn phong phú, giàu dinh dưỡng giúp trẻ ăn ngon miệng, phù hợp khẩu vị và phù hợp thực phẩm theo mùa.

**-** 03/03 cấp dưỡng (tỷ lệ 100%) đạt kỹ thuật chế biến món ăn mới đảm bảo dinh dưỡng, ngon miệng, hợp khẩu vị của trẻ. Nắm kiến thức, kỹ năng trong chế biến món ăn cho trẻ.

**-** 03/03 cấp dưỡng (tỷ lệ 100%) tham gia dự giờ ăn của các lớp có hiệu quả.

***\* Đối với trẻ:***

**-** 05/05 (tỷ lệ 100%) lớp phấn đấu duy trì sĩ số đạt tỷ lệ chuyên cần trẻ dưới 5 tuổi đạt 90% trở lên. Riêng lớp 5 tuổi đạt 95% trở lên. (theo thông tư 19).

**-** Tỷ lệ bé ngoan đạt trên 90% trở lên. Riêng lớp 05 tuổi đạt trên 95% trở lên. Trẻ 05 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt từ 95% trở lên.

**-** 5/5 lớp (100%) thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ cuối chủ đề, cuối độ tuổi, lớp MG 05 tuổi thực hiện đánh giá theo bộ chuẩn phát triển của trẻ.

**-** Phối hợp cùng trường mầm non Hướng Dương thực hiện huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%.

**-** Phấn đấu đảm bảo có ít nhất 90% trẻ phát triển bình thường.

**-** Phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, SDD thể thấp còi, SDD 2 thể, SDD thể gầy còm xuống còn dưới 2%.

**-** Khống chế hiệu quả tốt độ tăng cân đối với trẻ thừa cân, béo phì bằng các biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện của lớp.

***\* Các chỉ tiêu khác:*** Tham gia đầy đủ các cuộc thi do địa phương – ngành phát động, phấn đấu có thứ hạng ở các cuộc thi. Đạt đơn vị văn hoá năm 2022. Đạt đơn vị học tập. Đạt đơn vị an ninh trật tự. Đạt trường học an toàn – lành mạnh – phòng chống bạo lực học đường.

**2. Chỉ tiêu thi đua năm học 2021 - 2022**

***Tập thể***

+ Chi bộ: Đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

+ Đơn vị: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (UBND Tỉnh khen)

+ Công đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

+ Chi đoàn: Vững mạnh xuất sắc.

***Tập thể tổ: 03 tổ***

+ Tập thể tổ chuyên môn Chồi Lá: Tập thể LĐTT UBND Huyện khen.

+ Tập thể Tổ chuyên môn Mầm đạt : Tập thể LĐTT UBND Huyện khen.

+ Tập thể tổ văn phòng: Công nhận tập thể LĐTT UBND huyện công nhận.

***Cá nhân:*** 21/21 CBQL – GV - NV

+ Danh hiệu LĐTT: 20/21 ( 95,724%) .

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 01/21( tỷ lệ 4.76%).

+ Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh : 01/20 ( 5%).

+ UBND Tỉnh khen : 01/20 (5%).

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 03/20 ( tỷ lệ 15%).

+ Lao động tiên tiến Huyện khen: 10/20( tỷ lệ 50%).

+ Công nhận lao động tiên tiến: 10/20 ( tỷ lệ 50%).

+ Sáng kiến kinh nghiệm cấp trường đạt ít nhất 6/21 (28.57%) trong đó cấp huyện đạt 4/21 tỷ lệ 19%.

+ Phấn đấu cuối năm đạt 02/02 CBQL được đánh giá chuẩn nghiệp từ loại Khá trở lên đạt 100%.

- 02/02 CBQL, 10/10 GV (100%) tham gia học bồi dưỡng thường xuyên. Phấn đấu xếp loại khá trên 85% CB, GV tham gia học.

**-** 08/08 đoàn viên (100 %) đạt đoàn viên xuất sắc.

## **-** 20/20 công đoàn viên (100%) Đạt công đoàn viên xuất sắc. Trong đó: 01 LĐLĐ tỉnh khen, 01 LĐLĐ huyện khen.

**-** 11/11 đảng viên ( 100%) hoàn thành tốt nhiệm vụ; trong đó: 02 Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**3. Các** **biện pháp chủ yếu**

Xác định công tác quản lý trong trường đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc đảm bảo sự vận hành theo đúng mục đích đã xác định. Muốn vậy cần phải có các biện pháp nghiêm minh, thực hiện đúng luật giáo dục và nội quy nhà trường.

Ban giám hiệu quản lý cán bộ giáo viên thông qua các tổ chuyên môn, quản lý bằng cơ chế, đưa CNTT vào việc quản lý, thống kê phổ cập, tiếp tục bổ sung sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp. Nâng cao vai trò gương mẫu đi đầu của Hiệu trưởng trong việc thực hiện các chỉ tiêu phấn đấu nhằm đạt được mục tiêu đề ra.

Phối hợp với nhiều kênh thông tin, nhiều văn bản mới để thực hiện việc đánh giá phân loại giáo viên chính xác đúng quy định. Tuyên dương kịp thời đối với CB-GV và học sinh, đặc biệt là gương người tốt việc tốt. Phát huy hơn nữa dân chủ trường học và xây dựng “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ. Khơi dậy trong đội ngũ ý nguyện, tâm tư, băn khoăn trăn trở, lắng nghe bàn bạc các ý kiến đóng góp của cá nhân và tập thể để có biện pháp chỉ đạo thích hợp. Tiếp thu sự lãnh đạo của chi Bộ Đảng và phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Khai thác và sử dụng hợp lý đội ngũ giáo viên, lấy hiệu quả công tác làm thước đo để đánh giá giáo viên.

Cán bộ giáo viên công nhân viên với các đoàn thể trong nhà trường cần quan tâm hơn nữa trong hoạt động giáo dục, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trên đây kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 của trường Mẫu giáo Minh Tân. Toàn thể CB-GV-NV đồng lòng quyết tâm thi đua hoàn thành xuất sắc những chỉ tiêu đã đề ra./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD&ĐT Dầu Tiếng;

- HT,PHT,TTCM;

- Lưu: VT.

*Dầu Tiếng, ngày …..tháng…..năm 2021*

**Ký duyệt của lãnh đạo phòng giáo dục**

**KẾ HOẠCH**

**Công tác trọng tâm trường mẫu giáo Minh Tân năm học 2021 - 2022**

| **Số****TT** | **Nội dung công việc trọng tâm** | **Người thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| **THÁNG 9/2021** |
| 1 | Xây dựng kế hoạch tuyển sinh đầu năm. QĐ kiện toàn tổ phòng chống Covid | HT |
| 2 | Dự họp (trực tuyến) giao ban hiệu trưởng các trường MN, MG trong huyện, định hướng nhiệm vụ trọng tâm chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới. | HT |
| 3 | Xây dựng kế hoạch tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2021-2022 (trực tuyến); báo cáo sau khai giảng năm học. Tổ chức khai giảng năm học 2021- 2022 ( 15/9/2021 trực tuyến) | HT,PHT |
| 4 | Tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực, các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng nghề nghiệp… cho đội ngũ CBQL GDMN năm 2021 do Sở tổ chức | HT, PHT,TTCM |
| 5 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 6 | Xây dựng kế hoạch và thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng | HT, Nhóm trung tâm |
| 7 | Báo cáo tình hình GDMN và số liệu về chuyên môn nghiệp vụ GDMN đầu năm học 2021-2022 | HT, Y tế |
| 8 | Báo cáo Phòng GD tình hình đơn vị đầu năm học 2021-2022. | HT, PHT |
| 9 | Hướng dẫn GV trang trí nhóm lớp  | HT,PHT |
| 10 | Thực hiện vệ sinh trường lớp | Toàn trường |
| 11 | Xây dựng kế hoạch chuyên đề “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 | PHT |
| 12 | Đăng ký mua học phẩm đầu năm | PHT |
| 13 | Hướng dẫn và tổng hợp danh sách trẻ học trái tuyến trong toàn huyện | Y tế phụ trách phổ cập |
| 14 | Ra quyết định phân công đầu năm, QĐ tổ trưởng, tổ phó | HT |
| 15 | Báo cáo thống kê tình hình tuyển sinh online, tình hình dịch bệnh Covid-19 của đơn vị. | PHT |
| 16 | Tiếp tục tham gia hỗ trợ công tác phòng chống dịch bệnh Covid tại Thuận An và tại địa phương | HT,PHT, GV, NV |
| 17 | Họp hội đồng sư phạm | Toàn trường |
| **THÁNG 10/2021** |
| 1 | Dự Hội nghị tổng kết năm học 2020-2021 do PGD tổ chức. | HT |
| 2 | Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2021-2022 | HT |
| 3 | Ban hành Quyết định thành lập hội đồng kiểm tra nội bộ trường MG Minh Tân | HT |
| 4 | Tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực, các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho đội ngũ CBQL GDMN.  | HT,PHT,GV |
| 5 | Hoàn tất hồ sơ xét đơn vị văn hoá năm 2021. | HT |
| 6 | Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” NH 2021-2022 | PHT |
| 7 | Thực hiện báo cáo cơ sở dữ liệu ngành | Người Phụ trách CSDL |
| 8 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 9 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 10 | Hoàn tất hồ sơ đơn vị học tập.  | PHT |
| 11 | Chuẩn bị các điều kiện đón trẻ đi học trở lại khi tình hình dịch bệnh ổn định. | Toàn trường |
| 12 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 13 | Tiếp tục tham gia hỗ trợ công tác phòng chống dịch bệnh Covid tại Thuận An và tại địa phương | HT,PHT, GV, NV |
| **THÁNG 11/2021** |
| 1 | Tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực, các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng nghề nghiệp… năm 2021 do Sở, phòng tổ chức | BGH, GV |
| 2 | Tổ chức Hội nghị cán bộ viên chức năm học 2021 – 2022 ngày 9/11/2021 | HT, PHT |
| 3 | Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất theo kế hoạch | HT, Nhóm trung tâm |
| 4 | Tham gia xét đơn vị văn hoá năm học 2021 tại PGD 2/11/2021 | HT |
| 5 | Kiểm tra Công tác đảm bảo an toàn, công tác vệ sinh phòng bệnh phòng dịch, công tác chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, tình hình thực hiện chế độ sinh hoạt các lớp  | HT, Nhóm trung tâm |
| 6 | Dự họp tổ chuyên môn, tổ văn phòng | HT |
| 7 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 8 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 9 | Hoàn thiện thiết kế môi trường đảm bảo cho trẻ hoạt động an toàn phát huy tính tích cực của trẻ. | PHT |
| 10 | Ra quyết định thành lập hội đồng tự kiểm tra các điều kiện, tiêu chuẩn hướng tới công nhận trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia | HT |
| 11 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 12 | Làm TGTB | PHT |
| 13 | Tổ chức họp mặt 20/11 | HT |
| 14 | Họp PHHS đầu năm | HT |
| **THÁNG 12/2021** |
| 1 | Tổ chức thực hiện các chuyên đề trọng tâm trong năm học | HT,PHT |
| 2 | Xây dựng báo cáo đánh giá trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia | HT |
| 3 | Tạo điều kiện cho đội ngũ CBQL, GV tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực, các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng nghề nghiệp…năm 2021 do Sở, Phòng tổ chức | HT |
| 4 | Đón đoàn kiểm tra công nhận PCGDMNTNT năm 2021 | HT, phụ trách phổ cập |
| 5 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 6 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 7 | Làm hồ sơ nâng lương trước thời hạn | HT |
| 8 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 9 | Làm TGTB | PHT |
| 10 | Xét thi đua đợt 1 | HT, Nhóm trung tâm |
| 11 | Tổ chức Đại hội chi bộ | HT |
| 12 | Xây dựng dự toán ngân sách. Làm đề nghị mua sắm, sữa chữa năm 2022 | Kế toán, HT |
| **THÁNG 01/2022** |
| 1 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 2 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 3 | Kiểm tra, dự giờ theo kế hoạch  | HT, Nhóm trung tâm |
| 4 | Chuẩn bị lưu trữ hồ sơ minh chứng chuẩn bị công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia | HT, Nhóm trung tâm |
| 5 | Tham gia lớp BDTX NH 2021-2022 cấp huyện. | HT,PHT,GV |
| 6 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 7 | Làm TGTB | PHT |
| 8 | Thống kê báo cáo | HT,PHT |
| 9 | Tổ chức lễ hội mừng Xuân 2022 | PHT |
| **THÁNG 02/2022** |
| 1 | Ổn định trẻ sau tết | HT |
| 2 | Tổ chức thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” | HT |
| 3 | Dự điểm lớp tổ chức hoạt động chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” | HT,PHT |
| 4 | Tham gia họp Ban HDNV huyện | HT |
| 5 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 6 | Tổ chức thực hiện nội dung “Giáo dục thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường  | HT,PHT, Toàn trường |
| 7 | Tham gia lớp BDTX NH 2021-2022 cấp huyện. | HT,PHT,GV |
| 8 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 9 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 10 | Kiểm tra công tác tổ chức bán trú, dự giờ theo kế hoạch  | HT, Nhóm trung tâm |
| 11 | Làm TGTB | PHT |
| 12 | Chấm xét sáng kiến, nộp sáng kiến về PGD. | HT, Nhóm trung tâm |
| **THÁNG 3/2022** |
| 1 | Tham gia lớp BDTX NH 2021-2022 cấp huyện. | HT,PHT,GV |
| 2 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 3 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 4 | Kiểm tra công tác tổ chức bán trú, dự giờ theo kế hoạch  | HT, Nhóm trung tâm |
| 5 | Chuẩn bị lưu trữ hồ sơ minh chứng chuẩn bị công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia | HT, Nhóm trung tâm |
| 6 | Kiểm tra chuyên đề thực hiện chương trình “ Tôi yêu Việt Nam”  | HT, Nhóm trung tâm |
| 7 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 8 | Làm TGTB | PHT |
| 9 | Báo cáo thống kê cơ sở dữ liệu ngành | HT, phụ trách CSDL |
| **THÁNG 4/2022** |
| 1 | Kiểm tra chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” tại các lớp  | HT, Nhóm trung tâm |
| 2 | Kiểm tra chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” tại các lớp theo kế hoạch | HT, Nhóm trung tâm |
| 3 | Thực hiện báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 | HT |
| 4 | Chấm xét BDTX. Quyết toán kinh phí lớp học BDTX năm 2022. | HT, PHT, Kế toán |
| 5 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 6 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 7 | Đánh giá chuẩn Nghề nghiệp  | HT, Nhóm trung tâm |
| 8 | Đánh giá cán bộ viên chức cuối năm | HT, Nhóm trung tâm |
| 9 | Đánh giá trẻ cuối độ tuổi | Gv |
| 10 | Họp PHHS cuối năm | HT |
| 11 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 12 | Làm TGTB | PHT |
| **THÁNG 05/2022** |
| 1 | Chấm xét thi đua cuối năm | HT, Nhóm trung tâm |
| 2 | Thực hiện quay clip hướng dẫn trẻ tại nhà | GV |
| 3 | Thẩm định video clip hướng dẫn các bậc cha mẹ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non tại nhà của giáo viên; đưa các video clip vào các group zalo và hướng dẫn GV lựa chọn các hình thức ứng dụng CNTT để chia sẻ cho phụ huynh và cộng đồng. | HT, Nhóm trung tâm |
| 6 | Chuẩn bị lưu trữ hồ sơ minh chứng chuẩn bị công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia | HT, Nhóm trung tâm |
| 7 | Dự họp tổ. Họp hội đồng sư phạm | HT,PHT, Toàn trường |
| 8 | Làm TGTB | PHT |
| **THÁNG 6, 7, 8/2022** |
| 1 | Tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Sở, phòng GDĐT tổ chức | HT,PHT,GV |
| 2 | Tham gia xét thi đua cụm MN, MG trong huyện | HT,PHT  |
| 3 | Xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2022-2023 | PHT |
| 4 | Đăng ký học phẩm năm học 2022 - 2023 | PHT |
| 5 | Tổ chức hoạt động hè ( nếu được cho phép). Phân công trực hè | HT |
| 6 | Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ  | HT, PHT |